

Bản án số: 59/2019/HS-PT

Ngày: 27-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: 1. Ông **Nguyễn Ngọc Thái Dũng**.

Các Thẩm phán: 2. Ông **Lê Thanh Vân**;

3. Bà **Hoàng Thị Thơ**.

Thư ký phiên tòa: Ông **La Tương Lai** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Hồ Minh Hiếu** – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 29/2019/TLPT-HS ngày 16 tháng 04 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Thái H do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thái H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2019/HS-ST ngày 12 tháng 03 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo:

Nguyễn Thái H (tên gọi khác Hồ), sinh năm 1990, tại Vĩnh Phúc.

Nơi cư trú: ấp 1, xã T, huyện P, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thái H1 và bà Nguyễn Thị Xuân L; Bị cáo có vợ tên Huỳnh Thị Cẩm N và 01 con sinh năm 2013; tiền án: Không, tiền sự: ngày 20/06/2017, Nguyễn Thái H bị Công an huyện P quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác, nộp phạt ngày 28/12/2018; Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 12/11/2018 đến ngày 15/11/2018, bị bắt tạm giam từ ngày 15/11/2018.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Nguyễn Xuân Thảo**- Luật sư của Văn phòng luật sư Hoàng Anh Minh- Đoàn Luật sư tỉnh Tiền Giang. (có mặt)

Ngoài ra, bản án có 01 bị hại không kháng cáo, bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 45 phút, ngày 05/11/2017, Võ Thanh T, sinh năm 1978, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp HP, xã T, huyện P, tỉnh Tiền Giang điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 63B8-167.66 một mình, lưu thông trên huyện lộ 44 hướng từ xã T về xã L. Khi đến nhà của Nguyễn Thái H, sinh năm 1990, hộ khẩu thường trú: ấp 1, xã T, huyện P, tỉnh Tiền Giang phát hiện nhà H có nuôi gà nên T nảy sinh ý định trộm cắp gà. T dựng xe trên huyện lộ 44, đi bộ đến cổng nhà H. Do cổng rào đang đóng nên T đi vòng sang bên trái nơi đang nhốt gà, T leo vào bên trong bắt trộm 02 con gà trống, để vào 02 giỏ bàng. Lúc này, H đang ngủ phòng bên cạnh, nghe tiếng gà kêu nên thức dậy. H lấy một con dao tự chế để sẵn trên giường ngủ đi ra chỗ nhốt gà thì phát hiện T đang cầm giỏ đựng gà đi về phía hàng rào. Bị phát hiện T bỏ lại 02 con gà vừa trộm tại hàng rào và bỏ chạy. H cầm dao tự chế đuổi theo nhưng không kịp. H đến nhà Nguyễn Văn T1 (T1), sinh năm 1977, cạnh nhà H để nói cho anh Tầm biết nhà mình có trộm nhưng anh Tầm không có nhà nên H quay trở lại và nhìn thấy T đang lên xe 63b8-167.66. H cầm dao tự chế chém 01 nhát, T đưa tay trái lên đỡ nên trúng tay gây thương tích, T té ngã xuống lộ. H tiếp tục đâm 01 nhát trúng vào xương đòn phải của T. Sau đó, H gọi điện thoại báo công an xã T đến lập biên bản sự việc và đưa T đi cấp cứu, điều trị.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 37/2018/TgT ngày 16/01/2018 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận: Tổng tỷ lệ thương tổn cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Võ Thanh T là 16%, thương tích do vật sắc nhọn gây nên.

Vật chứng thu giữ:

- 01 con gà trống, lông màu vàng, cân nặng 03kg;
- 01 con gà trống, lông màu trắng, cân nặng 02kg;
- 02 giỏ bàng;
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung model: SM G532G/DS màu xám đồng;
- 01 điện thoại di động loại Iphone 5S màu trắng, bạc, model: AL 53, IMEL: 358759050019297;
- 01 dao tự chế dài 1m34cm, phần lưỡi có hình cung, mũi nhọn, phần sóng dao có nhiều chỗ khuyết (lồi lõm) thân lưỡi dao có đục 07 lỗ (04 lỗ tròn, 03 lỗ dài), lưỡi dao dài 39cm, phần cán bằng ống tuýp sắt tròn;
- 01 xe mô tô 02 bánh nhãn hiệu Honda loại Wave RSX, màu đỏ đen, biển số 63B8-167.66, số khung 382XGY034127, số máy JA38EO 110537.

Quá trình điều tra, xác định 01 điện thoại di động hiệu Samsung, 01 xe mô tô 02 bánh biển số 63B8-167.66 thuộc sở hữu hợp pháp của anh Võ Thanh T; 02 con gà và 02 giỏ bàng thuộc sở hữu hợp pháp của anh Nguyễn Thái H. T và H có đơn xin nhận lại tài sản. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P quyết định trả lại tài sản cho chủ sở hữu.

Phần dân sự: Bị cáo và bị hại thỏa thuận bồi thường chi phí điều trị thương tích cho bị hại là 18.000.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường xong.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2019/HS-ST ngày 12 tháng 03 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thái H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng: Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/06/2017 của Quốc Hội.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thái H 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 12/11/2018.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 20/03/2019, Bị cáo Nguyễn Thái H có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm số 07/2019/HS-ST ngày 12 tháng 03 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Tiền Giang, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo H cho rằng mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là nghiêm khắc, bị cáo là lao động chính trong gia đình xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Trong phần tranh luận và luận tội, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó Tòa cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ đúng người, đúng tội, Tòa cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt. Sau khi xét xử sơ thẩm đến nay bị cáo không bổ sung tình tiết giảm nhẹ nào mới, việc bị cáo xin hưởng án treo là không phù hợp quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, 356 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử giữ y Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2019/HS-ST ngày 12 tháng 03 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Tiền Giang.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến cho rằng:

Các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện bị cáo là người báo tin tố giác tội phạm (anh T trộm gà, điện thoại di động), cơ quan công an lập biên bản sự việc nhưng

không xử lý triệt để, có dấu hiệu làm sai lệch hồ sơ vụ án, bỏ lọt tội phạm, đề nghị Hội đồng xét xử kiến nghị cơ quan tố tụng huyện P làm rõ nội dung này.

Bị cáo có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu, đã khắc phục hậu quả, bị hại đã bãi nại, quá trình điều tra bị cáo ra đầu thú và thật thà khai báo, người thân có công với cách mạng, vụ án xảy ra do phía bị hại có lỗi trước, hiện nay phải nuôi con nhỏ vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm mức hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thái H đã khai nhận thể hiện:

Khoảng 19 giờ 45 phút, ngày 05/11/2017, Võ Thanh T đã đột nhập vào nhà của Nguyễn Thái H để bắt trộm 02 con gà trống để vào 02 giỏ bàng và bị H phát hiện nên T bỏ lại 02 con gà vừa trộm tại hàng rào và bỏ chạy, H đuổi theo và dùng dao tự chế chém 01 nhát, T đưa tay trái lên đỡ nên trúng tay gây thương tích, T té ngã xuống lộ, H tiếp tục đâm 01 nhát trúng vào xương đòn phải của T. Sau đó, H, anh T1 (T1) gọi điện thoại báo công an xã T đến lập biên bản sự việc và đưa T đi cấp cứu, điều trị.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 37/2018/TgT ngày 16/01/2018 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận: Tổng tỷ lệ thương tổn cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Võ Thanh T là 16%, thương tích do vật sắc nhọn gây nên.

Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có cơ sở đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ, bị cáo ý thức được sức khỏe, tính mạng của con người là vô giá, thế nhưng chỉ vì bức xúc khi phát hiện anh T trộm tài sản mà bị cáo dùng dao tự chế là hung khí nguy hiểm chém, đâm trực tiếp vào người của bị hại gây thương tật cho nạn nhân đến 18%, với tính chất mức độ nguy hiểm trên phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng răn đe, trừng trị và phòng ngừa.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xem xét đầy đủ, toàn diện tính chất và mức độ nguy hiểm đối với xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, áp dụng Điều 54 bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo với mức án nêu trên là cần thiết để răn đe và phù hợp pháp luật, có lợi cho bị cáo. Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo không bổ sung tình tiết giảm nhẹ nào mới để Hội đồng xét xử xem xét

Xét thấy, việc bị kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt là chưa thuyết phục, bởi lẽ, như đã nhận định trên, khi bị hại T bỏ chạy bị cáo rượt theo chém 01 nhát làm anh T té ngã, không dừng lại, bị cáo chém thêm 01 nhát, cho thấy bị cáo quyết tâm phạm tội đến cùng, thể hiện việc xem thường pháp luật, cấp sơ thẩm đã áp dụng tât

cả các tình tiết giảm nhẹ và cho bị cáo hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là cần thiết để răn đe, phòng ngừa vì vậy không có căn cứ xem xét giảm thêm.

Về yêu cầu xin hưởng án treo, tuy bị cáo bị xử phạt 01 năm 06 tháng tù, nhưng phải thấy rằng, bị cáo có nhân thân xấu, vừa mới bị xử phạt hành chính chưa nộp phạt, trong giai đoạn điều tra bị cáo bỏ trốn gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án, bị cáo xin hưởng án treo là chưa phù hợp với quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao nên không có cơ sở để xem xét.

Ý kiến bào chữa của luật sư về việc xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được xem xét.

Về đề nghị kiến nghị xử lý hành vi trộm của Võ Thanh T, xét thấy, ngày 03/01/2018 cơ quan điều tra Công an huyện P, tỉnh Tiền Giang đã ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự, thông báo đến bị cáo H (người tố giác) nhưng bị cáo không hề có ý kiến nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét, nếu thấy ảnh hưởng đến quyền lợi, bị cáo H có thể khiếu nại quyết định, hành vi nêu trên của cơ quan điều tra Công an huyện P, tỉnh Tiền Giang.

Từ những phân tích trên, xét ý kiến và đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phù hợp với nhận định trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bởi các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thái H

Giữ y bản án hình sự sơ thẩm số 07/2019/HS-ST ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Tiền Giang

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thái H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng: Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/06/2017 của Quốc Hội.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thái H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 12/11/2018.

2. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao
tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- Trại tạm giam CATG;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND huyện P;
- VKSND huyện TânPhước;
- Công an huyện P;
- THADS huyện P;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Ngọc Thái Dũng